

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG (General information)

Tên học phần (tiếng Việt)	: Tư vấn pháp luật
Tên học phần(tiếng Anh)	: Legal advice
Mã học phần	: LA3029
Thuộc khối kiến thức	Đại cương ☐ ; Cơ sở nhóm ngành ☐ ; Cơ sở ngành ☐ ; Chuyên ngành ☐ ; Tốt nghiệp ☐
Khoa, Bộ môn phụ trách	: Khoa Kinh tế - Quản trị, Bộ môn Luật
Số tín chỉ (LT, TH, Tự học)	: 2(2,0,4)
Số giờ lý thuyết	: 30 tiết
Số giờ thực hành	: 0
Số giờ tự học	: 60 tiết
Học phần tiên quyết	: Không
Học phần học trước	: Không

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN (Course description)

Học phần Tư vấn pháp luật được thiết kế giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành luật. Học phần này cung cấp những kiến thức chung nhất về tư vấn, bao gồm các vấn đề: khái niệm, nguyên tắc, đối tượng, phương thức, hình thức, lĩnh vực tư vấn; quyền và nghĩa vụ của người được tư vấn,; quyền và nghĩa vụ của người thực hiện tư vấn.

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (Course objectives)

Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên phải:

	Ký hiệu (Ox)	Mục tiêu học phần
Kiến thức	O1	Biết và hiểu được những vấn đề lý luận chung về tư vấn pháp luật.

Kĩ năng	O2	Áp dụng được nội dung các quy định pháp luật trong tư vấn trong các tình huống phổ biến.
	O3	Tra cứu cập nhật được các quy định pháp luật
Mức tự chủ và trách nhiệm	O4	Có ý thức pháp luật, ứng xử có trách nhiệm đối với nhà nước và xã hội

4. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (Course learning outcomes - CLOs)

Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên cần đạt được các yêu cầu tối thiểu sau:

O_x	CLO_x	PLO_x
O1	CLO1: Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguyên tắc, đối tượng, phương thức, hình thức, lĩnh vực tư vấn;	PLO3
	CLO2: Sinh viên biết được quy trình tổ chức và hoạt động tư vấn pháp luật.	
	CLO3: Sinh viên nắm được quyền và nghĩa vụ của người được tư vấn; quyền và nghĩa vụ của người thực hiện tư vấn;	
	CLO4: Sinh viên biết và hiểu được các nội dung cơ bản của quy trình tư vấn;	
O2	CLO5: Sinh viên biết thu thập tài liệu, xử lý các thông tin và đánh giá các tình huống pháp lý.	PLO2 PLO3
O3	CLO6: Sinh viên có khả năng tổ chức hiệu quả buổi tư vấn pháp luật.	PLO3 PLO4 PLO5 PLO6 PLO8 PLO9
O4	CLO7: Xây dựng ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận, đánh giá các hiện tượng chính trị, pháp lý trong đời sống xã hội;	PLO8 PLO10
	CLO8: Hình thành tính chủ động, tự tin, bản lĩnh cho sinh viên;	
	CLO9: Hình thành lối sống có trách nhiệm trong việc thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước và xã hội. Có ý thức sống và làm việc theo hiến pháp, pháp luật. Biết phê phán những hành vi vi phạm pháp luật.	

5. NỘI DUNG HỌC PHẦN, KẾ HOẠCH DẠY HỌC (Course content, Lesson plan)

Buổi học (3 tiết)	Nội dung	CLO	Hoạt động dạy và học	Hoạt động đánh giá (Ax)
1	Chương 1. Quy định chung về tư vấn pháp luật 1.1. Khái niệm về tư vấn pháp luật 1.2. Đặc điểm của tư vấn pháp luật 1.3. Vai trò của hoạt động tư vấn pháp luật 1.4. Phân loại tư vấn pháp luật 1.5. Nguyên tắc khi tư vấn pháp luật 1.6. Cơ sở pháp lý và điều kiện tiến hành hoạt động tư vấn pháp luật	CLO1 CLO2	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1 A1.2
2	Chương 2. Quy định chung về kỹ năng tư vấn pháp luật 2.1. Khái niệm, đặc điểm và phân loại kỹ năng tư vấn pháp luật 2.2. Vai trò của kỹ năng tư vấn pháp luật 2.3. Các kỹ năng cơ bản trong tư vấn pháp luật	CLO1 CLO2	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1 A1.2
3	Chương 3. Kỹ năng xây dựng và phát triển quan hệ với khách hàng tư vấn pháp luật 3.1. Kỹ năng tiếp xúc khách hàng 3.2. Kỹ năng tìm hiểu yêu cầu tư vấn của khách hàng 3.3. Kỹ năng thoả thuận, soạn thảo và ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý 3.4. Kỹ năng duy trì và phát triển mối quan hệ với khách hàng	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1 A1.2

4	Chương 4: Kỹ năng nghiên cứu hồ sơ, tìm kiếm, khai thác, thu thập thông tin; phân tích, đánh giá vụ việc trong hoạt động tư vấn 4.1. Kỹ năng nghiên cứu hồ sơ, tìm kiếm, khai thác thông tin về khách hàng, về vụ việc 4.2. Kỹ năng phân tích, đánh giá vụ việc 4.3. Kỹ năng tra cứu, tìm kiếm quy định pháp luật áp dụng	CLO1 CLO2 CLO4	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1 A1.2
5	Chương 4: Kỹ năng nghiên cứu hồ sơ, tìm kiếm, khai thác, thu thập thông tin; phân tích, đánh giá vụ việc trong hoạt động tư vấn (tt) 4.4. Kỹ năng xây dựng các phương án tư vấn pháp luật 4.5. Kỹ năng tư vấn lựa chọn phương án và hoàn thiện giải pháp thực hiện.	CLO1 CLO2 CLO4	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1 A1.2
6	Chương 5: Kỹ năng tư vấn pháp luật bằng lời nói và bằng văn bản 5.1. Khái niệm, đặc điểm của tư vấn bằng lời nói 5.2. Những lưu ý trong tư vấn bằng lời nói 5.3. Kỹ năng trình bày các phương án tư vấn bằng lời nói 5.4. Kỹ năng hướng dẫn khách hàng sử dụng kết quả tư vấn bằng lời nói.	CLO1 CLO2 CLO4	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1 A1.2
7	Chương 6: Kỹ năng tư vấn pháp luật bằng văn bản	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết giảng Thảo luận Thuyết trình	A1.1 A1.2 A1.3

	6.1. Khái niệm và đặc điểm của tư vấn bằng văn bản 6.2. Những lưu ý trong tư vấn bằng văn bản 6.3. Kỹ năng viết văn bản trình bày phương án tư vấn 6.4. Kỹ năng hướng dẫn khách hàng sử dụng kết quả tư vấn bằng văn bản.			
8	Chương 7: Kỹ năng đại diện ngoài tổ tụng 7.1. Khái niệm đại diện ngoài tổ tụng 7.2. Nội dung đại diện ngoài tổ tụng 7.3. Các kỹ năng đại diện ngoài tổ tụng.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết giảng, Thảo luận Tình huống	A1.1 A1.2
2 tiết	Kiểm tra giữa kỳ	1, 2, 3, 4,5	Bài tập nhận định, trắc nghiệm	A2
2 tiết	Hệ thống ôn tập, giải đáp thắc mắc	1, 2, 3, 4,5,6	- Thuyết giảng, - Thảo luận	A1.1
2 tiết	Kiểm tra cuối kỳ			A3

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC

Chương 1: SV đọc giáo trình *Kỹ năng tư vấn pháp luật*, Nxb công an nhân dân, 2012, trang 10-19

Chương 2: SV đọc giáo trình *Kỹ năng tư vấn pháp luật*, Nxb công an nhân dân, 2012, trang 10-19

Chương 3: SV đọc giáo trình *Kỹ năng tư vấn pháp luật*, Nxb công an nhân dân, 2012, trang 20-56

Chương 4: SV đọc giáo trình *Kỹ năng tư vấn pháp luật*, Nxb công an nhân dân, 2012, trang 57-66

Chương 5: SV đọc tài liệu Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2017), *Tập bài giảng pháp luật về công chứng, luật sư*, Nhà xuất bản Hồng Đức – Hội Luật gia Việt

Nam, trang 127- 129;

Chương 6: SV đọc giáo trình *Kỹ năng tư vấn pháp luật*, Nxb công an nhân dân, 2012, trang 67-86

Chương 7: SV đọc tài liệu Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2017), *Tập bài giảng pháp luật về công chứng, luật sư*, Nhà xuất bản Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam, trang 127- 129;

6. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN (Course assessment)

Hoạt động đánh giá	Phương pháp đánh giá	CLO	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình	A1.1. Điểm danh đi học đầy đủ	CLO4	10%
	A1.2. Hoạt động trên lớp	CLO4	10%
	A1.3. Thuyết trình nhóm	CLO1 CLO3 CLO4	20%
A2. Đánh giá tổng kết	Bài kiểm tra tự luận	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	60%
Tổng			100%

Công cụ đánh giá:

Quá trình	8-10đ	6-7.5đ	4 – 5.5đ	0-3.5đ
Điểm danh	Đi học đầy đủ 80 - 100%	Đi học 65 - 80%	Đi học 50% - 65% các buổi điểm danh	Đi học dưới 50%

Rubric của thành phần đánh giá A1.1

Rubric của thành phần đánh giá A1.2

Quá trình	8-10đ	6-7.5đ	4 – 5.5đ	0-3.5đ
Hoạt động trên lớp (Hỏi bài cũ, bài mới và làm bài tập tại lớp)	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 3 lần trở lên	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 2 lần	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 1 lần	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 0 lần

Rubric của thành phần đánh giá A1.3

Quá trình	8-10đ	6-7.5đ	4 – 5.5đ	0-3.5đ
Thuyết trình nhóm	- Diễn tả ý cần thuyết trình rõ ràng, rành mạch - Hiểu và trả lời đúng 80 đến 100% các câu hỏi giáo viên đưa ra - Tham gia tốt công việc của nhóm đưa ra, có nhiều ý kiến đóng góp tích cực	- Diễn tả ý cần thuyết trình khá đủ còn vài chỗ chưa rõ ràng - Hiểu và trả lời đúng 60 đến 80% các câu hỏi giáo viên đưa ra - Tham gia tốt công việc của nhóm đưa ra, chưa nhiều ý kiến đóng góp tích cực	- Diễn tả ý cần thuyết trình chưa tốt, chưa rõ ràng, nhưng vẫn có chuẩn bị đầy đủ - Hiểu và trả lời đúng 40 đến 60% các câu hỏi giáo viên đưa ra - Có tham gia công việc của nhóm đưa ra, nhưng không đóng góp ý kiến	- Không chuẩn bị bài thuyết trình - Không trả lời được câu hỏi giáo viên đưa ra - Không tham gia vào công việc của nhóm

7. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (Course requirements and expectations)

Dự lớp: theo qui định chung của trường.

Sinh viên đọc trước slide bài giảng của học phần và những tài liệu theo yêu cầu của giảng viên trước mỗi buổi học.

Làm bài tập về nhà, trả lời các câu hỏi ngắn trên lớp, và các bài kiểm tra tại lớp: các điểm này sẽ được đánh giá vào cột điểm quá trình của sinh viên.

8. TÀI LIỆU HỌC TẬP, THAM KHẢO

8.1. Giáo trình dạy học

[1]. Giáo trình Kỹ năng tư vấn pháp luật, Nxb công an nhân dân, (2012);

[2]. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2017), *Tập bài giảng pháp luật về công chứng, luật sư*, Nhà xuất bản Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam;

9. PHẦN MỀM HAY CÔNG CỤ HỖ TRỢ BÀI TẬP HOẶC THỰC HÀNH

1. Laptop

2. Slides
3. Máy chiếu
4. Viết và bảng
5. Micro

		<i>Tp.HCM, ngày</i>	<i>tháng</i>	<i>năm 2021</i>
Trưởng Khoa	Trưởng Bộ môn	Giảng viên 2	Giảng viên 1	
<i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>	<i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>	<i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>	<i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>	